

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 15-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lý Xuyên

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 08/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 08/6/2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Bá T, sinh năm 1984 tại C.

Nơi cư trú: Thôn Trà Sơn, xã Cam Phước Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá N, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo Quyết định Thi hành án hình phạt tù số 98/2018/QĐ-CA ngày 28/12/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/10/2016, bị Công an xã Cam Phước Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam A2 cục 10 – Bộ công an ở một vụ án khác từ ngày 07/01/2019. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1991 tại Cam Lâm.

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Cam Phước Tây, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha (không rõ) và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/8/2018, bị Công an xã Cam Phước Tây, huyện C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 20/8/2018, bị UBND xã Cam Phước Tây, huyện C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 08/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

1/ Ông Trần Công M, sinh năm 1951

Nơi cư trú: Thôn Hòn Qui, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Thôn Hòn Qui, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Thôn Hòa Diêm, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Lê Văn T, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn Hòn Qui, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

2/ Ngô Thanh B, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn Hòn Qui, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/12/2018, Nguyễn Hoàng K rủ Nguyễn Bá T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. T đồng ý. K điều khiển xe mô tô 79N5-2234 chở T đến khu vực nghĩa trang Dốc sạn thuộc thôn Hòn Qui, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C. Tại đây, K và T nhìn thấy máy trộn bê tông có gắn 01 đầu máy nổ nhãn hiệu Diesel Engine, 01 thùng phuy của anh Nguyễn Tấn T và máy trộn bê tông có gắn 01 đầu máy nổ nhãn hiệu Jangdong Diesel Engine của ông Trần Công M. K dừng xe, lấy trong cốp xe 01 cờ lê và 01 kìm bấm rồi T và K cùng tháo đầu máy nổ và thùng phuy của anh T để lên xe. K điều khiển xe chở T đưa tài sản lấy trộm được đến tiệm phế liệu của bà Nguyễn Thị Minh T ở thôn Hòa Diêm, xã Cam Thịnh Đông, thành phố C; bán cho bà Thu được 500.000 đồng. Sau đó T và K quay lại nghĩa trang tháo 01 đầu máy nổ hiệu Jangdong Diesel Engine của ông M. Khi K điều khiển xe chở T giữ đầu máy nổ đi tiêu thụ thì bị anh T và anh Ngô Thanh B phát hiện. K dừng xe cùng T khiêng đầu máy nổ bỏ xuống đất rồi K điều khiển xe mô tô 79N5-2234 bỏ chạy. T bị anh B và anh T đưa đến cơ quan công an xã Cam Thịnh Đông trình báo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố C kết luận:

- 01 đầu máy nổ hiệu Diesel Engine made in China, công suất 5,67KW, cân nặng 70kg, 8HP trị giá 2.400.000 đồng.

- 01 đầu máy nổ hiệu Jangdong, Diesel Engine made in China, công suất 7,5KW, cân nặng 135kg gắn thùng nước kim loại trị giá 3.500.000 đồng.

- 01 thùng phuy kim loại màu xanh, đường kính 60cm, cao 90cm trị giá 100.000 đồng. Tổng tài sản trộm cắp trị giá 6.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 đầu máy nổ hiệu Diesel Engine made in China, công suất 5,67KW, cân nặng 70kg, 01 thùng phuy bằng kim loại màu xanh, đường kính 60cm, cao 90cm đã trả lại cho anh Nguyễn Tấn T.

- 01 đầu máy nổ hiệu Jangdong, Diesel Engine made in China, công suất 7,5KW, cân nặng 135kg gắn thùng nước kim loại đã trả lại cho ông Trần Công M.

- 01 cờ lê 17 bằng kim loại, màu trắng, hiệu Diamond Brand.

- 01 kìm bấm bằng kim loại, màu trắng;

- 01 xe mô tô hiệu Stream, màu nâu, biển số 79N5-2234.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Tấn T, Trần Công M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSCR-HS của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Bá T, Nguyễn Hoàng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Bá T và Nguyễn Hoàng K đã thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 2 lần trở lên. Đối với Nguyễn Bá T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Đối với Nguyễn Thị Minh T có hành vi mua bán tài sản do T và K bán nhưng T không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với xe mô tô hiệu Stream, màu nâu, biển số 79N5-2234 là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn T bị mất trộm tại thôn Thủy Triều, xã Cam Hải Đông, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Cơ quan công an thành phố C đã thông báo đến Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Hoàng K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với cả 02 bị cáo. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Bá T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, Nguyễn Hoàng K từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê 17 bằng kim loại, màu trắng, hiệu Diamond Brand; 01 kìm bấm bằng kim loại, màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Tấn T, Trần Công M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh T không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo nhận tội và ăn năn hối hận về hành vi của mình, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Hoàng K phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng. Từ đó có cơ sở chứng minh vào lúc 14 giờ ngày 27/12/2018, Nguyễn Hoàng K và Nguyễn Bá T lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản, các bị cáo đã có hành vi lén lút dùng cờ lê và kìm bấm đã tháo máy trộn bê tông để lấy đi 01 đầu máy nổ hiệu Diesel Engine, 01 thùng phuy của anh Nguyễn Tấn T và 01 đầu máy nổ hiệu Jangdong, Diesel Engine của ông Trần Công M rồi đem đi bán cho Nguyễn Thị Minh T để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, sau đó thì bị phát hiện phạm tội quả tang. Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố C kết luận: tổng trị giá tài sản mà các bị cáo trộm cắp là 6.000.000 đồng đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, điều này cho thấy các bị cáo phạm tội với ý thức chủ quan do lỗi cố ý. Trong vụ án

này, cả hai bị cáo là đều người thực hành tích cực, bị cáo K là người đề sừng rử rê bị cáo T đi trộm cắp tài sản, bị cáo có tiền sự và nhân thân xấu: Ngày 03/8/2018, bị Công an xã Cam Phước Tây, huyện C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 20/8/2018, bị UBND xã Cam Phước Tây, huyện C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 08/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo T có một tiền án: Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và có nhân thân xấu, bị Công an xã Cam Phước Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Xét về vai trò, tính chất nguy hiểm cho hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó mức hình phạt của 02 bị cáo phải ngang nhau. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

- Đối với Nguyễn Thị Minh T có hành vi mua bán tài sản do T và K bán nhưng Thư không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện người bị hại anh Nguyễn Tấn T, ông Trần Công M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Minh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cờ lê 17 bằng kim loại, màu trắng, hiệu Diamond Brand; 01 kim bấm bằng kim loại, màu trắng. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận công cụ trên mục đích là dùng để tháo dỡ máy trộn bê tông, do đó Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng dùng vào mục đích phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (Đặc điểm vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C).

Đối với xe mô tô hiệu Stream, màu nâu, biển số 79N5-2234, Cơ quan công an đang điều tra để làm rõ nguồn gốc nên không xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Bá T.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Hoàng K.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 54/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa còn lại là 08

(Tám) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/10/2019).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Tấn T, ông Trần Công M và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Minh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê 17 bằng kim loại, màu trắng, hiệu Diamond Brand; 01 kim bấm bằng kim loại, màu trắng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 08/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Hoàng K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Hoàng K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại Nguyễn Tấn T, Trần Công M; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Trại giam A2 - Bộ Công an;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy